

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2019/NQ-HĐND

Phú Yên, ngày 12 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Phú Yên,
chế độ chi tổ chức hội nghị quốc tế tại Phú Yên
và chế độ tiếp khách trong nước**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 12

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước;

Xét Tờ trình số 67/TTr-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết ban hành quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Phú Yên, chế độ chi tổ chức hội nghị quốc tế tại Phú Yên và chế độ tiếp khách trong nước; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Phú Yên, chế độ chi tổ chức hội nghị quốc tế tại Phú Yên và chế độ tiếp khách trong nước.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này bãi bỏ Nghị quyết số 159/2010/NQ-HĐND ngày 18 tháng 10 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức chi đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Phú Yên và mức chi tiếp khách trong nước.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên khóa VII, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 22 tháng 7 năm 2019./.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Tấn Việt

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Phú Yên, chế độ chi
tổ chức hội nghị quốc tế tại Phú Yên và chế độ tiếp khách trong nước**
*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 02 /2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019
của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Phú Yên, chế độ chi tổ chức hội nghị quốc tế tại Phú Yên và chế độ tiếp khách trong nước của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ (sau đây gọi tắt là cơ quan, đơn vị) trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

2. Đối tượng áp dụng:

Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Tỉnh do Tỉnh chi toàn bộ chi phí trong nước

1. Chi đón, tiễn khách tại sân bay:

Chi tặng hoa cho trưởng đoàn khách hạng B. Mức chi tặng hoa: 350.000 đồng/1 người.

2. Tiêu chuẩn về thuê chỗ ở (giá thuê phòng đã bao gồm cả bữa ăn sáng):

a) Đoàn khách hạng B:

Trưởng đoàn, Phó đoàn: 3.200.000 đồng/người/ngày;

Đoàn viên: 2.000.000 đồng/người/ngày;

b) Đoàn khách hạng C:

Trưởng đoàn: 2.000.000 đồng/người/ngày;

Đoàn viên: 1.500.000 đồng/người/ngày;

c) Khách mời quốc tế khác: 600.000 đồng/người/ngày.

3. Tiêu chuẩn ăn hàng ngày (bao gồm 02 bữa trưa, tối), đã bao gồm tiền đồ uống (khuyến khích sử dụng đồ uống sản xuất tại Việt Nam):

a) Đoàn khách hạng B: 700.000 đồng/người/ngày;

b) Đoàn khách hạng C: 500.000 đồng/người/ngày;

c) Khách mời quốc tế khác: 400.000 đồng/người/ngày.

4. Tổ chức chiêu đãi: Mức chi chiêu đãi đã bao gồm tiền đồ uống (khuyến khích sử dụng đồ uống sản xuất tại Việt Nam):

a) Đoàn khách hạng B: 700.000 đồng/người;

b) Đoàn khách hạng C: 500.000 đồng/người.

5. Tiêu chuẩn tiếp xã giao và các buổi làm việc (đồ uống, hoa quả, bánh ngọt):

a) Đoàn khách hạng B: 60.000 đồng/người/01 buổi làm việc (nửa ngày);

b) Đoàn khách hạng C, khách mời quốc tế khác: 40.000 đồng/người/01 buổi làm việc (nửa ngày).

6. Chi dịch thuật

a) Chi biên dịch:

Biên dịch một trong 6 ngôn ngữ chính thức của Liên hợp quốc sang Tiếng Việt (gồm tiếng: Ả Rập, Hoa, Anh, Pháp, Nga và Tây Ban Nha): 130.000 đồng/trang (tối thiểu 350 từ);

Biên dịch Tiếng Việt sang một trong 6 ngôn ngữ chính thức của Liên hợp quốc: 160.000 đồng/trang (tối thiểu 350 từ).

b) Chi dịch nói:

Dịch nói thông thường: 220.000 đồng/giờ/người, tương đương 1.760.000 đồng/ngày/người làm việc 8 tiếng;

Dịch đũa (dịch đồng thời): 450.000 đồng/giờ/người, tương đương 3.600.000 đồng/ngày/người làm việc 8 tiếng.

7. Chi tặng phẩm đối với đoàn khách hạng B:

Trưởng đoàn, Phụ nhân (hoặc Phụ quân) của Trưởng đoàn đi cùng đoàn: 700.000 đồng/người.

8. Chế độ đối với cán bộ phía Việt Nam được cử tham gia đoàn tháp tùng khách đi thăm và làm việc ở địa phương:

Cán bộ phía Việt Nam được thực hiện chế độ công tác phí theo quy định tại Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND ngày 21/9/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, mức chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Phú Yên (sau đây gọi là Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND ngày 21/9/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh).

Điều 3. Chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Tỉnh do Tỉnh chi một phần chi phí trong nước (khách tự túc ăn, ở, Tỉnh chi các khoản đón tiếp đối ngoại khác)

Tiêu chuẩn chi đón tiếp và mức chi theo từng hạng khách thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Khoản 4, Khoản 5, Khoản 6, Khoản 7 Điều 2 nêu trên.

Điều 4. Chế độ tiếp các đại sứ, trưởng đại diện các tổ chức quốc tế khi kết thúc nhiệm kỳ công tác tại Việt Nam

a) Tổ chức mời cơm thân mật, bao gồm đại diện phía Việt Nam; mức chi bao gồm cả tiền đồ uống (khuyến khích sử dụng đồ uống sản xuất tại Việt Nam): 800.000 đồng/người;

b) Chi tặng phẩm: 700.000 đồng/người/suất.

Điều 5. Chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Tỉnh do khách tự túc mọi chi phí

Cơ quan, đơn vị có đoàn đến làm việc chỉ được chi để tiếp xã giao các buổi đoàn đến làm việc theo quy định tại Khoản 5 Điều 2 nêu trên.

Điều 6. Chế độ chi hội nghị quốc tế tổ chức tại Phú Yên (trừ hội nghị quốc tế luân phiên và các đoàn đàm phán)

1. Hội nghị quốc tế tổ chức tại Tỉnh do Tỉnh đài thọ toàn bộ chi phí:

a) Khách mời là đại biểu quốc tế do Tỉnh đài thọ toàn bộ chi phí: Áp dụng nội dung và mức chi quy định tại Điều 2 nêu trên;

b) Chi giải khát giữa giờ (áp dụng cho cả đại biểu và phiên dịch phía Việt Nam): Thực hiện theo quy định tại Khoản 5 Điều 2 nêu trên;

c) Chế độ đối với cán bộ phía Việt Nam tham gia đón, tiếp khách quốc tế, phục vụ các hội nghị quốc tế:

Chi thuê phòng nghỉ, chi phí đi lại và phụ cấp lưu trú: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND ngày 21/9/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh và quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức hội nghị;

Riêng đối với hội nghị cấp Bộ trưởng trở lên, cán bộ phía Việt Nam được hưởng chế độ sau: Tiêu chuẩn ăn (bố trí ăn tập trung trong những ngày diễn ra hội nghị chính thức), mức chi: 200.000 đồng/ngày/người;

d) Chi dịch thuật: Thực hiện theo quy định tại Khoản 6 Điều 2 nêu trên.

2. Hội nghị quốc tế tổ chức tại Tỉnh do Tỉnh và phía nước ngoài phối hợp tổ chức:

Đối với những nội dung chi thuộc trách nhiệm của Tỉnh thì căn cứ vào chế độ chi tiêu hiện hành và các mức chi được quy định tại Khoản 1 Điều này để thực hiện.

Điều 7. Chế độ tiếp khách trong nước

1. Chi giải khát: 25.000 đồng/buổi (nửa ngày)/người.

2. Chi mời cơm:

a) Mức chi 300.000 đồng/suất, bao gồm các đoàn khách sau:

Đoàn khách cấp Trung ương và các thành viên trong đoàn;

Đoàn khách cấp tỉnh (trong và ngoài tỉnh): Gồm các vị giữ chức vụ là Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Thường vụ Tỉnh ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Đoàn giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; Trưởng, Phó các sở, ban, ngành, đoàn thể và các chức danh tương đương cùng các thành viên trong đoàn;

b) Mức chi 250.000 đồng/suất, bao gồm các đoàn khách sau:

Đoàn khách cấp huyện (trong và ngoài tỉnh): Gồm các vị giữ chức vụ là Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Thường vụ Huyện ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Thường trực Hội đồng nhân dân cấp huyện; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện; Đoàn giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân cấp huyện cùng các thành viên trong đoàn;

Đoàn khách lão thành cách mạng; đoàn khách Bà mẹ Việt Nam anh hùng; đoàn khách già làng, trưởng bản; đoàn khách cơ sở là bà con người dân tộc ít người và một số trường hợp đặc biệt khác;

c) Mức chi 200.000 đồng/suất, bao gồm các đoàn khách sau:

Trưởng, Phó phòng, ban các sở, ban, ngành, đoàn thể và các chức danh tương đương cùng các thành viên trong đoàn; Trưởng, Phó phòng, ban đoàn thể cấp huyện và các chức danh tương đương cùng các thành viên trong đoàn;

Đoàn khách cấp xã: Gồm các vị giữ chức vụ là Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy cấp xã; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã.

Các quy định khác không nêu trong Nghị quyết này được thực hiện theo Thông tư số 71/2018/TT-BTC và các quy định khác của pháp luật hiện hành./

CHỦ TỊCH

Huỳnh Tấn Việt